

Số: 40/2023/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 7 Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 455/TTr-SNN ngày 23 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2024 và thay thế Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

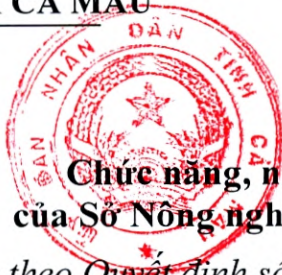
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TT UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NNTN, NC (L07);
- Lưu: VT, Ktr05/01.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân



QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau

(Kèm theo Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau (sau đây viết tắt là Sở) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phòng, chống thiên tai; phát triển nông thôn; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

2. Sở có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Chương II
CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

- Lãnh đạo Sở gồm: Giám đốc và không quá 04 Phó Giám đốc.
- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở:
 - Phòng Tổ chức - Hành chính;
 - Phòng Kế hoạch - Tài chính;
 - Phòng Quản lý xây dựng công trình;
 - Thanh tra Sở.



3. Các Chi cục thuộc Sở:

- a) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- b) Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- c) Chi cục Phát triển nông thôn;
- d) Chi cục Thủy lợi;
- đ) Chi cục Kiểm lâm;
- e) Chi cục Thủy sản.

4. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở:

- a) Trung tâm Khuyến nông;
- b) Trung tâm Giống Nông nghiệp;
- c) Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn;
- d) Trung tâm Quản lý, khai thác công trình thủy lợi;
- đ) Ban Quản lý rừng phòng hộ Đầm Dơi;
- e) Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang;
- g) Ban Quản lý rừng phòng hộ Kiến Vàng;
- h) Ban Quản lý rừng phòng hộ Đất Mũi;
- i) Ban Quản lý rừng phòng hộ Biển Tây;
- k) Ban Quản lý các Cảng cá tỉnh Cà Mau.

5. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm, tình hình, yêu cầu quản lý nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Sở chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

6. Giám đốc Sở ban hành quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở; trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Biên chế

1. Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất và đặc điểm công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Sở phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình cấp có thẩm quyền quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc cho Sở để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.



2. Việc tuyển dụng, bố trí công chức, viên chức của Sở phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp của viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động

1. Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm thay Giám đốc Sở điều hành các hoạt động của Sở. Phó Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Người đứng đầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở (gọi chung là người đứng đầu) là người trực tiếp phụ trách điều hành hoạt động của phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở; chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng, chi cục và đơn vị được phân công phụ trách.

4. Cấp phó của người đứng đầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở (gọi chung là cấp phó của người đứng đầu) là người giúp việc cho người đứng đầu; chịu trách nhiệm trước người đứng đầu và trước pháp luật về nhiệm vụ, công việc được phân công phụ trách. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy quyền cho một cấp phó của người đứng đầu điều hành các hoạt động của phòng, chi cục và đơn vị.

5. Công chức, viên chức, người lao động trong các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước người đứng đầu và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở theo quy định của Đảng và của pháp luật.

2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu do Giám đốc Sở quyết định theo phân cấp quản lý công chức, viên chức hiện hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.



3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở quyết định theo Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Việc phân công, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương III **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 7. Mối quan hệ công tác giữa Sở đối với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở đối với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là mối quan hệ giữa cấp dưới đối với cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành; thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hằng năm do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề ra; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về hoạt động công tác của ngành trên địa bàn tỉnh và một số nhiệm vụ khác theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đề xuất, kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung và giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của ngành mang tính phức tạp hoặc mới phát sinh mà chưa có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh.

Điều 8. Mối quan hệ công tác giữa Sở với Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình hoạt động, Sở giữ mối liên hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Mối quan hệ công tác giữa Sở với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm mục đích thực hiện, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Sở chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch để thực hiện các mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành; đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn trên địa bàn tỉnh.



Điều 10. Mọi quan hệ công tác giữa Sở với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau

Mọi quan hệ công tác giữa Sở với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau là mối quan hệ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn các huyện, thành phố Cà Mau.

Điều 11. Mọi quan hệ công tác giữa Sở với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thành phố Cà Mau

Sở chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thành phố Cà Mau; chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch ngắn hạn và dài hạn của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thống nhất từ Trung ương đến tỉnh, huyện, thành phố và cấp cơ sở.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Triển khai thực hiện

Giám đốc Sở chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.